

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN Đ

TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 20/7/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NHÀ QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tr- ong Văn Triệu

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phan Văn Đạt

+ Bà Tào Thị Bích Thủy

- Th- ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thương Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30b/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thành Ch; sinh ngày 18 tháng 6 năm 1986 tại Đ, Quảng Nam; nơi ĐKKHKT thôn Tân A, xã Đ- L, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ở hiện tại thôn Phước, xã Đ- H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; nghề nghiệp buôn bán; trình độ học vấn 12/12; con ông Nguyễn Thanh Sơ(chết) và bà Ngô Thị Hoàng La(sinh năm 1964, trú Hòa Hữu Tây, Đ- H, Đ, Quảng Nam); chồng Nguyễn Văn Trọng (sinh năm 1984, trú: Phước Lâm, Đ- H, Đ, Quảng Nam); bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Ngô Đức T, giới tính nam; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1982 tại Đ, Quảng Nam; nơi cư trú thôn Tân, xã Đ- S, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; nghề nghiệp nông; trình độ học vấn 06/12; con ông Ngô Đức D (sinh năm 1964) và bà Bùi Thị L (sinh năm 1964, cùng trú Hòa, Đ- H, Đ, Quảng Nam). Bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ đã ly hôn; có 04 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Ngô Đức Ú, sinh năm 1990, trú tại thôn Hòa, xã Đ- H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Minh Hi, sinh năm 1990, trú tại thôn Hòa H, xã Đ- H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Qua công tác nắm tình hình, Công an xã Đ- H, huyện Đ nghi vấn đối tượng Nguyễn Thị Thành Ch tổ chức đánh bạc dưới hình thức lô đề nên lúc 18 giờ 15 ngày 05/01/2022, Công an xã Đ- H tiến hành kiểm tra, tạm giữ 01 điện thoại Samsung Galaxy A01 Core gắn sim số 0983.161.117 của Nguyễn Thị Thành Ch. Qua kiểm tra điện thoại nêu trên của Ch, ghi nhận nội dung tin nhắn Facebook ghi lô đề giữa Ch với Ngô Đức Ú (sinh năm 1990, trú tại Hòa, xã Đ- H, huyện Đ) đài xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 05/01/2022: các số độc đặc: 575, 132 số tiền 50.000 đồng, số 490, 196, 586 số tiền 100.000 đồng; xiên 90, 96, 86 số tiền 100.000 đồng, tổng số tiền Ú ghi lô đề với Ch là 250.000 đồng. Ngoài ra, Ch còn nhắn tin cho Ú về việc Ngô Đức T trúng số 233 gồm bao 17 lô 300.000 đồng, độc đặc 50.000 đồng, Ú đã nhận được tin nhắn từ Ch và trả lời lại cho Ch.

Quá trình đấu tranh Nguyễn Thị Thành Ch khai nhận: Trong thời gian tháng 12/2021 đến tháng 01/2022, Ch tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Trung, Ch tự nhận lô đề và tự Ch chi thắng thua. Khoảng 16 giờ ngày 05/01/2022, trên đường lên huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, Ch ghé vào quán nước tại khu vực cầu Khe Hoa thuộc thôn Tân Đợi, xã Đ- S, huyện Đ thì gặp Ngô Đức T, biết Ch tổ chức ghi lô đề nên T nói Ch đánh 03 số cuối giải đặc biệt số 233 số tiền 50.000 đồng, bao 17 lô 03 số cuối của tất cả các giải số 233 số tiền 300.000 đồng đều dựa trên kết quả xổ số kiến thiết đài thành phố Đà Nẵng ngày 05/01/2022 thì Ch đồng ý, sau đó T dùng điện thoại Samsung Galaxy A32, gắn 02 sim số 0905.064.681 và 0946.431.354, dùng tài khoản Facebook chuyển tin nhắn ghi lô đề nêu trên đến tài khoản Facebook của Ch. Ch sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A01 Core gắn sim số 0983.161.117 để nhận tin nhắn lô đề từ T, tin nhắn này sau đó sợ bị phát hiện nên Ch đã xóa. T chưa đưa tiền đánh lô đề cho Ch. Tiếp đó, Ch đến quán nước của chị Thẩm thuộc thôn Hòa H, xã Đ- H, huyện Đ chơi và đợi kết quả xổ số. Sau khi có kết quả xổ số, Ngô Đức Ú không thắng, T thắng số tiền gồm: 03 số cuối giải đặc biệt 233, tỷ lệ 1 thắng 500 lần, T đánh 50.000 đồng nên thắng số tiền 25.000.000 đồng; bao 17 lô 03 số cuối 233, tỷ lệ 1 thắng 40 lần, T đánh 300.000 đồng nên thắng số tiền 12.000.000 đồng; Ch không cho người ghi lô đề hưởng hoa hồng trên số tiền gốc nên tổng số tiền T thắng lô đề từ Ch là 37.000.000 đồng. Tại quán nước lúc này có anh Phạm Minh H (sinh năm 1990, trú Hòa, Đ- H, Đ) nên anh H biết T trúng đề, Hiếu điện thoại cho Ngô Đức T biết. Nhận tin, T đến quán gặp Ch, Ch đưa trước cho T số tiền thắng đề

là 10.000.000 đồng, T đã nhận tiền từ Ch. Qua đấu tranh với T, T đã khai nhận hành vi đánh bạc như đã nêu trên và giao nộp điện thoại có liên quan. Công an xã Đ- H chuyển nguồn tin, vật chứng của vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ để tiếp tục xác minh, xử lý.

Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Ngô Đức T khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời giao nộp số tiền 10.000.000 đồng là tiền thắng đề do Ch đưa T. (bút lục 95-96)

Ngày 20/01/2022, Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Quảng Nam trích xuất dữ liệu từ điện thoại tạm giữ của Nguyễn Thị Thành Ch, Ngô Đức T. Qua kiểm tra điện thoại và kết quả trích xuất dữ liệu từ điện thoại của Ch và T thể hiện việc Ch, T còn có hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc như sau:

Đối với Nguyễn Thị Thành Ch: Ngày 04/12/2021, Ch ghi lô đề cho người có số điện thoại 0947.114.678 với các số: bao lô 011 số tiền 100.000 đồng, độc đặc 011 số tiền 100.000 đồng dựa trên kết quả xổ số đài Đà Nẵng. Qua kiểm tra, xác định người chơi không thắng, Ch thu lợi 200.000 đồng.

Đối với Ngô Đức T: Nhắn tin đánh lô đề qua người có tài khoản Facebook “Trung Duy” tổng cộng 03 lần cụ thể: ngày 08/9/2021, đầu số 57 số tiền 100.000 đồng, bao lô 257 số tiền 100.000 đồng, độc đặc 257 số tiền 50.000 đồng dựa trên kết quả xổ số đài Đà Nẵng; ngày 19/9/2021, đầu 32 số tiền 100.000 đồng, bao lô 232 số tiền 100.000 đồng; độc đặc 232 số tiền 50.000 đồng dựa trên kết quả xổ số đài Khánh Hòa; ngày 26/9/2021, bao lô 898 số tiền 200.000 đồng, độc đặc 898 số tiền 100.000 đồng dựa trên kết quả xổ số đài Khánh Hòa. Như vậy, tổng số tiền Ngô Đức T đánh lô đề là 800.000 đồng. Qua kiểm tra, xác định T không thắng trong các lần đánh bạc trên. (bút lục 40-52)

Vật chứng vụ án tạm giữ:

- 01 bì thư đã được niêm phong của Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh Quảng Nam bên trong có 02 điện thoại gồm:

+ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A01 Core, số máy SM-A013G/DS, số seri R58N82N8HNW, màu đen, bên trong có sim số 0983.161.117 tạm giữ của Nguyễn Thị Thành Ch.

+ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32, số máy SM-A32F/DS, số seri RF8R31SGXF, màu xám, bên trong có 02 sim số 0905.064.681 và 0946.431.354 tạm giữ của Ngô Đức T.

- Số tiền 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, hiện đã gửi Kho bạc nhà nước huyện Đ.

Tại cáo trạng Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSĐL ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thành Ch phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và bị cáo Ngô Đức T phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo Ch và bị cáo T đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Ch và T

và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1, 3 Điều 322, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS tuyên phạt bị cáo Ch từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng.

Phạt bổ sung 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Samsung Galaxy A01 Core, số máy SM-A013G/DS, số seri R58N82N8HNW, màu đen và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32, số máy SM-A32F/DS, số seri RF8R31SGXF, màu xám.

- Tịch thu, tiêu hủy 03 sim số 0983.161.117; 0905.064.681; 0956.431.354.

- Tịch thu nộp vào ngân sách số tiền 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mà bị cáo T nộp cho Công an huyện Đ

- Truy thu số tiền còn lại bị cáo Ch chưa chi trả tiền thắng bạc cho bị cáo T với số tiền là 27.000.000 đồng và số tiền 200.000 đồng bị cáo Ch thu lợi với người khác (có số điện thoại là 0947114687) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Truy thu số tiền bị cáo Ngô Đức T dùng đánh bạc là 350.000 đồng.

- Truy thu số tiền Ngô Đức Ú đánh bạc là 250.000 đồng.

Bị cáo Ch nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo do túng thiếu làm liều bị cáo rất ân hận, hiện tại gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ và được hưởng án treo.

Bị cáo Ngô Đức T nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội “Đánh bạc” nhưng gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, con bị cáo còn nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa các bị cáo Ch và T khai rõ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã nêu. Hành vi của các bị cáo thể hiện: Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết đài Đà Nẵng mở thưởng ngày 05/01/2022, Nguyễn Thị Thành Ch tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức lô đề với Ngô Đức T tại thôn Tân, xã Đ- S, huyện Đ. Kết quả, T ghi lô đề với số tiền 350.000 đồng thì thắng số tiền 37.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Nguyễn Thị Thành Ch tổ chức đánh bạc trong ngày 05/01/2022 dựa trên kết quả xổ số kiến thiết thành phố Đà Nẵng là 37.350.000 đồng, Ngô Đức T đánh bạc số tiền 37.350.000 đồng.

Lời khai nhận nêu trên của các bị cáo đối chiếu thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc là vi phạm pháp luật nghiêm chỉnh vì tham lam, không chịu lao động lương thiện mà lại phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ vụ lợi cá nhân. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo Ch phạm tội: “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và bị cáo Ngô Đức T phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm trật tự công cộng tại địa bàn xã Đ- H, huyện Đ nói chung mà còn gây hệ quả tiêu cực đối với các gia đình và xã hội, như đánh nhau trộm cắp tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Hội đồng xét xử nghĩ cần thiết xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Ch có ông nội và bà nội tham gia cách mạng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Riêng bị cáo T gia đình thuộc hộ cận nghèo, bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có ông nội và bà nội có công cách mạng. HĐXX nghĩ nên áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trên cho các bị cáo khi lượng hình. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định, không cần thiết cách ly các bị cáo, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo. Phạt bổ sung bị cáo Ch 20.000.000 đồng. Riêng bị cáo T thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn phạt bổ sung tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Samsung Galaxy A01 Core, số máy SM-A013G/DS, số seri R58N82N8HNW, màu đen và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32, số máy SM-A32F/DS, số seri RF8R31SGXF, màu xám.

- Tịch thu, tiêu hủy 03 sim số 0983.161.117; 0905.064.681; 0956.431.354.

- Tịch thu nộp vào ngân sách số tiền 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mà bị cáo T thắng bạc do bị cáo Ch chi trả, bị cáo T đã nộp cho Công an huyện Đ (Đội CSĐTTP về HS-KT-MT Công an huyện Đ đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1053629, ngày 15 tháng 2 năm 2022)

- Truy thu số tiền còn lại bị cáo Ch chưa chi trả tiền thắng bạc cho bị cáo T với số tiền là 27.000.000 đồng và số tiền 200.000 đồng bị cáo Ch thu lợi với người khác (có số điện thoại số 0947114687) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền bị cáo Ngô Đức T dùng đánh bạc là 350.000 đồng.

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền Ngô Đức Ú đánh bạc là 250.000 đồng.

[5] về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thành Ch và bị cáo Ngô Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

* Những vấn đề liên quan đến vụ án:

Đối với người có số điện thoại 0947.114.678 là người đánh lô đề của bị cáo Ch, cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại nhưng chưa có kết quả nên tách ra điều tra, xử lý sau.

Người có tên Facebook “Trung Duy” có hành vi tổ chức ghi lô đề cho bị cáo Ngô Đức T nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý người này.

Ngô Đức Ú có hành vi đánh bạc trái phép nhưng qua tra cứu, Ú chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, số tiền đánh bạc trái phép dưới 5.000.000 đồng nên Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Thị Thành Ch phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và bị cáo Ngô Đức T phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự.

- *Áp dụng:* Điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thành Ch 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 3 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 20/7/2022).

Xử phạt bổ sung bị cáo Ch số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- *Áp dụng:* khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức T 1 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 2 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 20/7/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thành Ch cho Ủy ban nhân dân xã Đ- H, huyện Đ quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Giao bị cáo Ngô Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Đ- S, huyện Đ quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Về xử lý vật chứng:*

□p dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại Samsung Galaxy A01 Core, số máy SM-A013G/DS, số seri R58N82N8HNW, màu đen và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32, số máy SM-A32F/DS, số seri RF8R31SGXF, màu xám.

+ Tịch thu, tiêu hủy 03 sim số 0983.161.117; 0905.064.681; 0956.431.354.

(Tất cả vật chứng trên đã được niêm phong và có đóng dấu của Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh Quảng Nam).

Vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách số tiền 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam (Đội CSĐTTP về HS-KT-MT Công an huyện Đ đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1053629, ngày 15 tháng 2 năm 2022 tại Kho bạc nhà nước Đ).

+ Truy thu số tiền còn lại bị cáo Ch chưa chi trả tiền thắng bạc cho bị cáo T với số tiền là 27.000.000 đồng, và số tiền 200.000 đồng bị cáo Ch thu lợi với người khác (có số điện thoại số 0947114687) tổng cộng là 27.200.000 đồng, nộp vào ngân sách nhà nước.

+ Truy thu số tiền bị cáo Ngô Đức T dùng đánh bạc là 350.000 đồng và Truy thu số tiền Ngô Đức Ú đánh bạc là 250.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thành Ch và bị cáo Ngô Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Đối với người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận

được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Đ
- TAND tỉnh Quảng Nam;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Triệu